

Số: **264/2022/QĐST-HN&GD**

*Y, ngày 26 tháng 9 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **417/2022/TLST/HNGĐ**, ngày 06 tháng 9 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị L – sinh năm 1993.

Địa chỉ cư trú: Xóm X, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Luyện Văn G – sinh năm 1996.

Địa chỉ cư trú: Xóm X, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị L và anh Luyện Văn G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Luyện Duy N, sinh ngày 10/6/2015 cho anh Luyện Văn G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến lúc đủ 18 tuổi trưởng thành. Giao

con chung Luyện Anh Thảo, sinh ngày 25/8/2017 cho chị Trương Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến lúc đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về N vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị L, anh G chưa yêu cầu.

- Về tài sản: Chị Trương Thị L và anh Luyện Văn G thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị L chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị L được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Y (Biên lai thu tiền số: 0012090 ngày 26 tháng 8 năm 2022). Hoàn trả lại cho chị L 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND H. Y;
- UBND xã (ĐKKH)
- THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị N**